

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐT
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2023/HS - ST

Ngày: 30 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Trung

Ông Nguyễn Văn Bảy

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đức Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2023/TLST - HS ngày 09 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn Ph**; sinh ngày 14/10/1999, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn TMB, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn A và bà Nguyễn Thị V; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 10/5/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nghiêm Hà D**; sinh ngày 28/6/2004, tại quận DD, thành phố Hà Nội; nơi thường trú: thôn SĐ, xã CH, huyện NS, tỉnh Hải D; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nghiêm Đình L và bà Lê Thị Thanh Th; chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 10/5/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đông Xuân Ch**; sinh ngày 02/4/1976, tại huyện Nam Sách, tỉnh Hải D; nơi thường trú: thôn TT, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đông Xuân Q và bà Đặng Thị L; vợ: Nguyễn Thị M; con: có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2004; tiền án,

tiền sự: không; nhân thân: ngày 10/6/2019, bị Công an thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi để cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại địa điểm do mình quản lý, đã chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 13/6/2019; bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 10/5/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Đào Duy Kh**; sinh ngày 17/9/1994, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn DD, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Anh Kh và bà Nguyễn Thị Ng; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 10/5/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Trần T A**; sinh ngày 14/5/1995, tại huyện NS, tỉnh Hải D; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ dân phố 2, thị trấn PT, huyện KP, tỉnh GL; chỗ ở: khu LX, thị trấn NS, huyện NS, tỉnh Hải D; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Kim Th và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 20/6/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Trần Thị Kim O, sinh năm 1980; địa chỉ: khu YL 1, phường ĐC, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt

- *Người làm chứng*: chị Nguyễn Thị Kim O; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 10/5/2023, Công an thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, kiểm tra hành chính tại nhà trọ thuộc quyền quản lý của Đồng Xuân Ch tại thôn Trại Thông, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh phát hiện tại căn nhà cấp 4 (phòng giữa không có sổ) của nhà trọ có 05 (năm) người (03 nam, 02 nữ) gồm: Đồng Xuân Ch, Trần Văn Ph, Đào Duy Kh, Nghiêm Hà D và chị Nguyễn Thị Kim O có biểu hiện sử dụng chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) đĩa sứ hình tròn, màu trắng, đường kính khoảng 22,5 cm, trên mặt đĩa có 01 (một) túi nilon kích thước khoảng (05 x 8,5) cm, bên trong có 01 (một) viên nén, màu xám không rõ hình dạng (ký hiệu M1) và 02 (hai) túi nilon cùng kích thước (02 x 2,5) cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2 và M3); 01 (một) thẻ MB VISA màu đen kích thước khoảng (5,5 x 8,5) cm; 01 (một) ống hút màu đen đường kính khoảng 0,8 cm, chiều dài khoảng 10 cm đều bám dính chất bột màu trắng (ký hiệu M4 và M5).

Ngoài ra còn thu giữ: của Đồng Xuân Ch 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 Pro Max; của Trần Văn Ph 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Pro Max; của Đào Duy Kh 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy Z Fold 4; của Nghiêm Hà D 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 Pro Max; của chị Nguyễn

Thị Kim O 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 Pro Max và 01 (một) điện thoại di động Redmi Note 10 Pro.

Tại bản kết luận giám định số 579/KL- KTHS ngày 15/5/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật gửi giám định (ký hiệu M1) là ma túy; loại: MDMA có khối lượng 0,399 gam (*không thấy ba chín chín gam*); mẫu vật gửi giám định (ký hiệu từ M2 đến M5) là ma túy; loại: Ketamine có khối lượng như sau: M4, M5 dạng vệt không xác định được khối lượng; M2 có khối lượng 0,728 gam (*không thấy bảy hai tám gam*) và M3 có khối lượng 0,711 gam (*không thấy bảy một một gam*). Tổng khối lượng các chất ma túy là: MDMA 0,399 gam (*không thấy ba chín chín gam*); Ketamine 1,439 gam (*một thấy bốn ba chín gam*).

Tìm thấy chất ma túy Ketamine trên đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 22,5 cm gửi giám định (*dạng vệt không xác định được khối lượng*).

Tại bản kết luận giám định số 584/KL- KTHS ngày 16/5/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: trong mẫu nước tiểu ghi thu của Đồng Xuân Ch, Trần Văn Ph, Đào Duy Kh, Nghiêm Hà D và Nguyễn Thị Kim O gửi giám định có chất ma túy MDMA.

Quá trình điều tra đã xác định:

Năm 2019, chị Trần Thị Kim O mở quán Karaoke Hey Club để kinh doanh, cũng trong thời gian này chị O (là em dâu) có nhờ Đồng Xuân Ch đứng ra quản lý quán Karaoke Hey Club đồng thời cũng nhờ Ch quản lý luôn ngôi nhà cấp 4 (*gồm 3 phòng*) tại thôn Trại Thông, xã BK, thị xã ĐT. Cuối năm 2022, Nghiêm Hà D là nhân viên phục vụ tại các quán Karaoke trên địa bàn thị xã ĐT đến gặp và thỏa thuận thuê của chị Trần Thị Kim O 01 (một) phòng (ở giữa) của căn nhà trọ để ở với giá (1.000.000đ/01 tháng). Cùng thời điểm, chị Nguyễn Thị Kim O được Ch nhận vào làm nhân viên tại quán Karaoke Hey Club và Ch sắp xếp chỗ ở và sinh hoạt hàng ngày cho chị Nguyễn Thị Kim O tại gian phòng có diện tích lớn hơn và giáp phòng của D, rồi Ch và chị Nguyễn Thị Kim O thống nhất tiền công Ch sẽ giữ lại một phần để chi phí, sinh hoạt, điện nước và tiền phòng ở. Việc Ch bàn bạc và cho chị Nguyễn Thị Kim O đến ở tại một phòng của ngôi nhà cấp 4 thì chị Trần Thị Kim O không biết do trước đó chị đã chuyển tới sinh sống tại khu YL 1, phường ĐC, thị xã ĐT.

Tối ngày 09/5/2023, Trần Văn Ph đang ở quán Karaoke Hey Club để đón nhân viên phục vụ quán hát về thì nhận được điện thoại của Nghia (*là bạn của Ph*) qua ứng dụng “Zalo” rủ Ph tìm mua ma túy để cùng sử dụng thì Ph đồng ý. Do biết Đồng Xuân Ch đang là người quản lý phòng trọ của chị Nguyễn Thị Kim O (nhân viên quán Karaoke Hey Club) và (là bạn xã hội) nên Ph đã rủ Ch vào đó để cùng sử dụng ma túy thì được Ch đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Ph tiếp tục rủ được Đào Duy Kh, Nghiêm Hà D (là bạn xã hội) đến sử dụng ma túy tại phòng trọ này. Khi Ph và D đến phòng trọ thì thấy chị Nguyễn Thị Kim O đang ngủ, nhưng cửa phòng không khóa nên Ph và D đi vào trong nhà ngồi chơi ở đó. Khoảng 15 phút sau thì Kh đến, tiếp đó là Ch đến rồi đi vào trong nhà ngồi chơi nói chuyện. Lúc này, Ph dự tính mua 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp và 02 (hai) túi ma túy Ketamine để cả nhóm và Nghia (bạn Ph) cùng sử dụng. Nhưng do

không biết chỗ mua ma túy, nên Ph nhờ D mua hộ thì D đồng ý. Sau đó D gọi điện thoại qua ứng dụng “Messenge” cho Trần T A hỏi mua 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp và 02 (hai) túi ma túy Ketamine thì Trần T A báo giá với D: 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng)/1viên ma túy tổng hợp và 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng)/1 túi Ketamine và tiền công chuyển đến thị xã ĐT là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Vậy, tổng số tiền D phải thanh toán cho Trần T A là 5.800.000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng). Thống nhất xong, Trần T A gửi số tài khoản Ngân hàng của mình cho D qua điện thoại và bảo D phải chuyển tiền trước cho Trần T A. Sau đó D nói lại với Ph nội dung mà Trần T A yêu cầu, nên Ph đã chuyển trước 4.000.000đ (bốn triệu đồng), sau khi nhận được tiền Trần T A liên lạc với D bảo phải chuyển tiếp 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) thì mới mang ma túy đến, vì vậy Ph đã chuyển đủ số tiền cho Trần T A.

Sau khi mua được ma túy, Trần T A cất giấu vào trong 01 (một) vỏ bao thuốc nhãn hiệu Thăng Long rồi điều khiển xe ô tô đi đến thị xã ĐT. Trên đường đi, Trần T A liên lạc với D và thông báo số ma túy để trong vỏ bao thuốc Thăng Long, cất giấu ở rìa đường gần ngã 3 thôn Đạm Thủy, xã Thủy An, thị xã ĐT và theo sự chỉ dẫn của Trần T A thì D đón taxi đi đến địa điểm trên, lấy được số ma túy như đã đặt mua cảm về phòng trọ của chị Nguyễn Thị Kim O. Còn Trần T A đi về huyện Nam Sách, tỉnh Hải D.

Khi về đến phòng trọ của Nguyễn Thị Kim O, D bỏ ra 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp và 02 (hai) túi Ketamine để lên giường. Lúc này, Kh cầm túi ma túy lấy ra 01 (một) viên sử dụng; tiếp đến Kh lấy 01 (một) viên, dùng tay bẻ làm hai phần đưa cho Ch sử dụng; Ph trực tiếp lấy 01 (một) viên sử dụng; D cầm gói ma túy đã lấy ra 02 (hai) viên ma túy, trong đó D sử dụng 01 (một) viên và 01(một) viên đưa cho chị Nguyễn Thị Kim O sử dụng. Tất cả 05 (năm) viên ma túy tổng hợp mọi người đều sử dụng bằng hình thức đưa vào miệng, sau đó uống nước. Riêng 01 (một) viên ma túy tổng hợp và 02 (hai) túi Ketamine còn lại chưa sử dụng vẫn để trên giường. Khoảng 15 phút sau, D ra mở ngăn kéo bàn gỗ kê tivi trong phòng lấy ra 01 (một) đĩa sứ và 01 (một) thẻ nhựa, ống hút và bảo mọi người tiếp tục sử dụng ma túy Ketamine thì tất cả đồng ý. Khi D đang pha chế và chuẩn bị sử dụng thì bị Công an thị xã ĐT đến kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng.

Căn cứ kết quả điều tra, ngày 10/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Văn Ph, Nghiêm Hà D, Đồng Xuân Ch và Đào Duy Kh. Đến ngày 20/6/2023, Trần T A ra đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT.

Quá trình điều tra Trần Văn Ph, Nghiêm Hà D, Đồng Xuân Ch, Đào Duy Kh và Trần T A đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về nguồn gốc ma túy Trần T A khai: sau khi D đặt mua 02 (hai) túi nilon ma túy, loại Ketamine và 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp thì Trần T A liên lạc với người tên Hiếu (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) thỏa thuận mua số ma túy trên với giá 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng) vào buổi tối ngày 09/5/2023. Sau khi mua được ma túy thì Trần T A đã đi đến khu vực thôn Đạm Thủy, xã Thủy An, thị xã ĐT bán cho D với giá 5.300.000đ (năm triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi bán xong ma túy thì Trần T A đi về huyện Nam Sách, tỉnh Hải D.

Ngoài ra, tại phiên tòa:

Bị cáo Trần T A khai: số ma túy bị cáo bán cho D là bị cáo mua của một người đàn ông tên Hiếu với giá 4.800.000 đồng và bán lại cho D với giá 5.300.000 đồng, hưởng lợi 500.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn lấy thêm 500.000 đồng tiền công vận chuyển ma túy từ Hải D đến thôn Đạm Thủy, xã Thủy An, thị xã ĐT để giao cho D. Đây là lần đầu tiên bị cáo mua ma túy của Hiếu và cũng là lần đầu tiên bị cáo bán ma túy cho D.

Bị cáo Trần Văn Ph khai: tối ngày 09/5/2023 khi bị cáo đang ở quán karaoke Hey Club (bị cáo là người quản lý nhân viên rót bia), chờ để chờ nhân viên về thì có Nghĩa (là bạn xã hội) nhắn tin nói có chuyện buồn và rủ cùng sử dụng ma túy. Bị cáo đã rủ thêm bị cáo Ch, Kh và D về phòng trọ của Ch đang quản lý để sử dụng ma túy. Do không biết chỗ mua ma túy nên bị cáo đã nhờ D mua hộ, số tiền 5.800.000 đồng bị cáo chuyển khoản để mua ma túy là của bị cáo. Bị cáo xác định sẽ là người bỏ tiền ra mua ma túy mời mọi người sử dụng, không yêu cầu mọi người phải góp tiền trả lại cho bị cáo. Do sau khi nói chuyện với Nghĩa xong bị cáo đã xóa lịch sử cuộc gọi nên không còn tin nhắn với Nghĩa liên quan đến việc rủ nhau sử dụng ma túy.

Bị cáo Nghiêm Hà D khai: bị cáo là nhân viên rót bia của quán karaoke Hey Club tại thôn Đồng Đò, xã BK, thị xã ĐT. Khoảng 00 giờ ngày 10/5/2023 khi bị cáo đang ở quán thì Trần Văn Ph nhờ bị cáo đi mua hộ ma túy kẹo, ke cho Ph và rủ bị cáo, chị O, bị cáo Ch, bị cáo Kh đến phòng trọ của Ch để sử dụng ma túy. Bị cáo gọi điện cho T A qua ứng dụng message của facebook để mua 06 viên kẹo và 02 chỉ ke với giá 5.300.000 đồng. T A bảo bị cáo chuyển tiền trước cho T A và T A sẽ mang xuống thị xã ĐT cho bị cáo, bị cáo phải trả thêm 500.000 đồng tiền ship. Bị cáo báo lại cho Ph số tiền cũng như số tài khoản của T A để Ph chuyển tiền cho T A. Bị cáo gọi taxi đến đón bị cáo đến điểm hẹn với T A để nhận ma túy. Sau khi về đến phòng trọ của O thì bị cáo thấy có 04 người: Ph, Ch, Kh và O. Bị cáo bỏ gói ma túy ra để trên giường, sau đó mở ngăn kéo bàn gỗ lấy đĩa sứ và thẻ nhựa, ống hút có sẵn để sử dụng ma túy. Tuy nhiên, khi mọi người vừa sử dụng xong “kẹo”, chuẩn bị sử dụng tiếp số ma túy còn lại thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện sự việc.

Bị cáo Đồng Xuân Ch khai: khoảng 00 giờ ngày 10/5/2023 khi bị cáo đang chuẩn bị đóng cửa quán thì Ph đến và rủ bị cáo sử dụng ma túy cùng. Bị cáo hiểu Ph muốn rủ bị cáo sử dụng ma túy tại khu nhà trọ của chị Trần Thị Kim O (em dâu bị cáo) đang nhờ bị cáo trong coi, quản lý hộ. Do Ph và mọi người đều là nhân viên, có liên quan đến quán karaoke bị cáo đang quản lý nên bị cáo đã đồng ý cùng mọi người sử dụng ma túy tại phòng trọ của chị Nguyễn Thị Kim O do bị cáo quản lý, trông coi. Bị cáo tự sử dụng ma túy do Kh đưa, bản thân không mời ai sử dụng cho đến khi bị cơ quan Công an đến kiểm tra hành chính.

Bị cáo Đào Duy Kh khai: tối ngày 09/5/2023, bị cáo ra quán karaoke cùng bị cáo Ch phục vụ tại quán. Đến khoảng 12 giờ ngày 10/5/2023 thì quán hết khách nên chuẩn bị đóng cửa. Lúc này Ph có rủ bị cáo về phòng trọ của chị Nguyễn Thị Kim O do Ch quản lý, trông coi để sử dụng ma túy nhưng bị cáo trả lời bận không đi được. Sau đó, bị cáo đi bộ ra cổng để về thì Ph tiếp tục rủ bị cáo sử dụng ma túy cùng Ph, bị cáo đồng ý. Bị cáo bảo Ph về nhà rồi bị cáo sang sau. Bị cáo không

biết Ph rủ những ai đến sử dụng ma túy cùng. Khi đến nhà trọ bị cáo đã thấy Ph, Ch, D ngồi trên giường còn O đang ngủ. Sau đó D ra ngoài khoảng 40 phút, lúc về mang theo 03 túi nilon lên mặt giường. Bị cáo cầm một túi lên thấy có 06 viên lén, bị cáo biết đó là thuốc lắc nên đã lấy 01 viên sử dụng, sau đó tiếp tục lấy 01 viên bẻ làm đôi để mời Ch sử dụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Kim O vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: ngôi nhà tại thôn Trại Thông, xã BK do gia đình chị xây dựng lên. Vì gần nhà Ch (anh Ch là anh chồng chị) lên chị nhờ Ch trông coi, quản lý và tránh bị mất tài sản. Tháng 10 năm 2022 chị cho D thuê 01 phòng của ngôi nhà trên để ở với giá 1.000.000 đồng/ tháng, việc chị O cho D thuê phòng không có giấy tờ, chỉ là thỏa thuận miệng, còn các phòng khác thì không có ai thuê. Chị không biết việc Ch cho chị Nguyễn Thị Kim O vào đó ở và việc mọi người sử dụng phòng ngủ của chị Nguyễn Thị Kim O để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cũng như không đồng ý việc mọi người sử dụng nhà của chị để thực hiện các hoạt động vi phạm pháp luật.

Người làm chứng chị Nguyễn Thị Kim O vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: chị là nhân viên rót bia tại quán karaoke Hey Club từ khoảng đầu tháng 12 cho đến ngày 10/5/2023. Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 09/5/2023 sau khi khách nghỉ không hát nên chị cũng về phòng trọ để ngủ. Chị đang ngủ thì nghe thấy tiếng ồn ào nên tỉnh giấc thì thấy có Đồng Xuân Ch, Đào Duy Kh, Trần Văn Ph và Nghiêm Hà D đang ngồi trong phòng chị. Chị vừa tỉnh giấc thì D đưa chị một viên thuốc lắc màu xám kèm một chai nước, chị cho viên thuốc vào miệng và dùng nước để uống, sau đó tiếp tục nằm xuống giường ngủ. Khoảng 10 phút sau chị thấy lực lượng công an đến kiểm tra và đưa tất cả về trụ sở làm việc. Chị không biết việc mọi người bàn bạc sử dụng ma túy, không biết số tiền mua ma túy là của ai, không mời ai sử dụng ma túy. Chị chỉ biết D đưa ma túy cho chị sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 76/CT- VKS - ĐT ngày 03 - 10 - 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố bị cáo Trần T A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Trần Văn Ph, Nghiêm Hà D, Đồng Xuân Ch về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, bị cáo Đào Duy Kh về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Trần Văn Ph từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/5/2023.

+ Bị cáo Nghiêm Hà D từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/5/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Đồng Xuân Ch từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/5/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Đào Duy Kh từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/5/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần T A từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đầu thú 20/6/2023.

- *Về hình phạt bổ sung*: các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

- *Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng*: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 579/KL - KTHS ngày 15/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong phong bì là số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ MB VISA màu đen, 01 ống hút màu đen) và các sim điện thoại số: 0869.033.893; 0339.910.683; 0358.500.045

+ Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng đã qua sử dụng của bị cáo Trần Văn Ph; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh của bị cáo Nghiêm Hà D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím của bị cáo Trần T A;

+ Trả lại: bị cáo Đồng Xuân Ch 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh gắn sim số 0968.650.252; bị cáo Đào Duy Kh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Z Fold4 gắn sim số 0967.438.309 và 0966.785.986; bị cáo Trần T A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+ gắn sim số 0972.861.575

+ Truy thu của bị cáo Trần T A số tiền 5.800.000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với các bị cáo: lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người chứng kiến, với biên bản kiểm tra hành chính do Công an thị xã ĐT, lập hồi 02 giờ 00 phút ngày 10/5/2023 tại thôn Trại Thông, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, với vật chứng thu giữ của các bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 0 giờ 45 phút ngày 10/5/2023, tại thôn Đạm Thủy, xã Thủy An, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Trần T A có hành vi bán trái phép cho Nghiêm Hà D 02 (hai) túi nilon ma túy, loại Ketamine và 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp, loại MDMA với giá 5.300.000đ (năm triệu ba trăm nghìn đồng) và tiền công T A vận chuyển đến thị xã ĐT cho D là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 01 giờ 45 phút, ngày 10/5/2023, tại thôn Trại Thông, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Đồng Xuân Ch có hành vi dùng địa điểm do mình quản lý để cho Trần Văn Ph, Nghiêm Hà D tổ chức cho Đào Duy Kh và Nguyễn Thị Kim O sử dụng trái phép chất ma túy. Trong lúc sử dụng ma túy, Kh cung cấp chất ma túy loại MDMA cho Đồng Xuân Ch sử dụng trái phép thì bị Công an thị xã ĐT phát hiện bắt, thu giữ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo Trần Văn Ph, Nghiêm Hà D, Đồng Xuân Ch đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Đào Duy Kh đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Trần T A đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Các bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

- Bị cáo Trần T A phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: các bị cáo Trần Văn Ph, Nghiêm Hà D, Đồng Xuân Ch thực hiện hành vi với vai trò đồng phạm giản đơn. Bị cáo Trần Văn Ph là người khởi xướng, bỏ tiền ra mua ma túy, nhờ D đi mua ma túy, rủ các bị cáo Nghiêm Hà D, Đồng Xuân Ch, Đào Duy Kh sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo giữ vai trò đầu vụ và phải chịu hình phạt cao nhất. Bị cáo Nghiêm Hà D là người tiếp nhận ý chí của bị cáo Trần Văn Ph tích cực nhất, trực tiếp liên hệ giao dịch mua ma túy, đi lấy ma túy mang về phòng trọ, đưa ma túy cho chị Nguyễn Thị Kim O sử dụng, chuẩn bị công cụ để các bị cáo sử dụng ma túy Ketamin (tuy

nhiên chưa sử dụng thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ). Do đó, bị cáo D có vai trò sau bị cáo Ph. Bị cáo Đồng Xuân Ch là người cung cấp địa điểm để các bị cáo cùng sử dụng ma túy nên bị cáo giữ vai trò sau bị cáo Ph và bị cáo D.

Đối với bị cáo Đào Duy Kh, mặc dù không bàn bạc việc mua ma túy, không góp tiền mua ma túy nhưng khi được Ph rủ đến nhà trọ sử dụng ma túy thì bị cáo vẫn đến. Bị cáo có hành vi đưa ma túy cho bị cáo Ch sử dụng nên phải chịu trách nhiệm về hành vi tổ chức sử dụng trái pháp luật ma túy cho bị cáo Đồng Xuân Ch.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: các bị cáo Trần Văn Ph, Nghiêm Hà D, Đồng Xuân Ch, Đào Duy Kh và Trần T A không có tiền án, tiền sự; bị cáo Đồng Xuân Ch có 01 nhân thân.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Trần Văn Ph có ông ngoại là ông Nguyễn Đức Á và bà ngoại là bà Nguyễn Thị H được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo Nghiêm Hà D có ông nội là ông Nghiêm Đình V được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo Đào Duy Kh có ông là ông Đào Anh K được cấp Giấy chứng nhận đeo huân chương, có bà nội là bà Nguyễn Thị N được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, có ông ngoại là ông Nguyễn Văn Ngh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước và huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, có bà ngoại là bà Nguyễn Thị Th được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng; bị cáo Trần T A ra đầu thú tại cơ quan điều tra; bị cáo Đồng Xuân Ch có mẹ vợ là bà Vũ Thị Toàn được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì và Huy chương vì sự nghiệp giáo dục; bố vợ là ông Phạm Ngọc P được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên các bị cáo Trần Văn Ph, Nghiêm Hà D, Đào Duy Kh, Trần T A, Đồng Xuân Ch được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đồng Xuân Ch phạm tội lần đầu, giữ vai trò giúp sức không đáng kể nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của các bị cáo như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa Ch tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét các bị cáo không có tài sản riêng, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] *Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng*: số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cầm tàng trữ, 01 đĩa sú, 01 thẻ VISA màu đen, 01 ống hút và các sim điện thoại liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 5.800.000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng), trong đó có: 500.000 đồng bị cáo D trả tiền taxi cho Trần T A chuyển ma túy; 4.800.000 đồng là số tiền T A dùng để mua ma túy và 500.000 đồng là tiền thu lời bất chính cần truy thu sung ngân sách nhà nước; 03 chiếc điện thoại của các bị cáo Trần Văn Ph, Nghiêm Hà D, Trần T A liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; 03 chiếc điện thoại của các bị cáo Đồng Xuân Ch, Đào Duy Kh và Trần T A không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho các bị cáo.

[8] *Về các vấn đề khác*: đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max và 01 (một) điện thoại di động Redmi Note 10 Pro thu giữ của chị Nguyễn Thị Kim O, xét thấy tài sản trên là của chị O, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 24/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT đã trả lại cho chị O.

Đối với chị Trần Thị Kim O là chủ sở hữu ngôi nhà cấp 4 tại thôn Trại Thông, xã BK, thị xã ĐT. Quá trình điều tra xác định chị O không biết Ch cho các đối tượng vào nhà để sử dụng ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

Việc Nguyễn Hào Ngh, sinh năm 1999, trú tại thôn TMA, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh là người gọi điện thoại rủ Ph mua ma túy về để cùng sử dụng (theo Ph khai). Quá xác minh, hiện Ngh vắng mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ, xử lý sau.

Khối lượng 1,439 gam (*một phẩy bốn ba chín gam*) ma túy loại Ketamine và 0,399 gam (*không phẩy ba chín chín gam*) ma túy MDMA bị thu giữ tại phòng ở của Nguyễn Thị Kim O. Quá trình điều tra xác định đây là một phần ma túy còn lại mà Trần Văn Ph và Nghiêm Hà D mua của Trần T A trước đó, các bị cáo và chị Nguyễn Thị Kim O vẫn đang tiếp tục sử dụng thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt và thu giữ vật chứng. Vì vậy, hành vi này của các bị cáo không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” độc lập quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với người tên Hiếu, theo Trần T A khai là người đã bán ma túy cho Trần T A vào ngày 09/5/2023. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để xem xét xử lý. Chị Nguyễn Thị Kim O có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với các bị cáo vào ngày 10/5/2023, nhưng chị O không được bàn bạc, không biết nguồn gốc ma túy do đâu mà có, ngay sau khi ngủ dậy thì được D mời sử dụng, khi chị O vừa sử dụng ma túy xong thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Ngày 23/8/2023, Công an thị xã ĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[9] *Về án phí*: các bị cáo Trần Văn Ph, Nghiêm Hà D, Đồng Xuân Ch, Đào Duy Kh và Trần T A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[10] *Về quyền kháng cáo*: các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Ph 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/5/2023.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nghiêm Hà D 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/5/2023.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đồng Xuân Ch 06 (sáu) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/5/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Duy Kh 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/5/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần T A 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đầu thú 20/6/2023.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 579/KL - KTHS ngày 15/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (bên trong phong bì là số ma túy hoàn lại sau giám định và 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ MB VISA màu đen, 01 ống hút màu đen) và các sim điện thoại số: 0869.033.893; 0339.910.683; 0358.500.045

+ Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng đã qua sử dụng của bị cáo Trần Văn Ph; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh của bị cáo Nghiêm Hà D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím của bị cáo Trần T A;

+ Trả lại: bị cáo Đồng Xuân Ch 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh gắn sim số 0968.650.252; bị cáo Đào Duy Kh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Z Fold4 gắn sim số 0967.438.309 và 0966.785.986; bị cáo Trần T A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10+ gắn sim số 0972.861.575

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 05 ngày 04 tháng 10 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh).

+ Truy thu của bị cáo Trần T A số tiền 5.800.000đ (năm triệu tám trăm nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Trần Văn Ph, Nghiêm Hà D, Đồng Xuân Ch, Đào Duy Kh và Trần T A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã ĐT;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- NTG Công an thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã ĐT;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- NTG Công an thị xã Đông Triều;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã ĐT;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh